PHỤ LỤC 1

1. Công trình xây dựng gắn liền với đất đã được cấp GCN QSH:

	Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m2)	Diện tích sàn (m2)	Hình thức sở hữu	Cấp công trình
1	Nhà xưởng chính	26.884,96	28.008,26	Sở hữu riêng	1
2	Kho nguyên liệu	3.634,08	3.634,08	Sở hữu riêng	3
3	Nhà vệ sinh 1, 2	133,92	133,92	Sở hữu riêng	4
4	Nhà AHU 1	209,45	209,45	Sở hữu riêng	3
5	Nhà AHU2	95,40	95,40	Sở hữu riêng	4
6	Nhà khí nén	286,20	286,20	Sở hữu riêng	3
7	Nhà văn phòng	858,12	1.636,39	Sở hữu riêng	3
8	Nhà động lực	1.737,16	1.737,16	Sở hữu riêng	3
9	Khu xử lý nước thải, nước cấp, hệ bể nước ngầm	2.025,00	2.025,00	Sở hữu riêng	3
10	Nhà đặt máy phát điện, trạm biến áp, tháp giải nhiệt	432,00	432,00	Sở hữu riêng	4
11	Nhà xe 2 bánh	936,00	936,00	Sở hữu riêng	4
12	Nhà xe 4 bánh	250,25	250,25	Sở hữu riêng	4
13	Nhà bảo vệ	24,00	24,00	Sở hữu riêng	4
14	Nhà hút thuốc	121,00	121,00	Sở hữu riêng	4
15	Cầu cân	64,80	64,80	Sở hữu riêng	4
16	Nhà mát	45,00	45,00	Sở hữu riêng	4

*** Ghi chú:** Công trình xây dựng gắn liền với đất được công nhận theo GCN QSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CO 560339, số vào sổ CS02710 và CO 560340, số vào sổ CS02711 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/6/2019.

2. Công trình xây dựng gắn liền với đất chưa được cấp GCN QSH:

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Diện tích sàn xây dựng/ Số lượng
1	Cột cờ	cái	1
2	Hồ sinh học - hồ nước mưa	m²	1.592,0
3	Sân bãi, vỉa hè, đường nội bộ	m²	17.736,2
4	Tường rào	m²	1.850,0
5	Hệ thống giếng khoan	Hệ thống	1

6	Hệ thống thoát nước nhà máy Tanifood và đấu nối cống 1D1500 vào quốc lộ 22B tại lý trình Km 11+367,4	Hệ thống	1
7	Hệ thóng đường ống bên trong nhà máy	Hệ thống	1
8	Đấu nối đường vào nhà máy Tanifood vào quốc lộ 22B tại Km 11+565 (phải)	Hệ thống	1
9	Nhà xử lý nước cấp	Thầu gói	1